



# **YOUNG LIVES SCHOOL SURVEY**

**VIETNAM  
ROUND 1 – WAVE 1 (2011)**

**TEACHER QUESTIONNAIRE -  
VIETNAMESE**

**Time: 45 minutes**

**Please refer to accompanying justification documents for further details on the development and use of the Young Lives school survey questionnaires.**

# Điều tra trường học Young Lives

## Giáo viên

0.1	Ghi mã YL của trường	_____
0.2	Ghi mã lớp	[ 5__ ]
0.3	Ghi mã giáo viên	[ T5__ ]
0.4	Nếu công cụ khảo sát không được hoàn thành, ghi lý do tại sao? (để trống nếu được hoàn thành)	01 = Giáo viên vắng mặt <input type="checkbox"/> 02 = Giáo viên từ chối tham gia <input type="checkbox"/>
0.5	NGÀY PHÒNG VẤN	___/___/_____ ngày/tháng / năm

### NHỮNG NGƯỜI XỬ LÝ PHIẾU

Điều tra viên	Họ và tên:	Mã số: [ ___ ]
	Ký tên:	Ngày thực hiện : ___/___/_____ ngày/tháng / năm
Giám sát viên	Họ và tên:	Mã số: [ ___ ]
	Ký tên:	Ngày kiểm tra: ___/___/_____ ngày/tháng / năm

Người nhập tin lần đầu	Họ và tên:	Mã số: [ ___ ]
	Ký tên:	Ngày nhập tin lần đầu: ___/___/_____ ngày/tháng / năm
Người nhập tin lần hai	Họ và tên:	Mã số: [ ___ ]
	Ký tên:	Ngày nhập tin lần hai: ___/___/_____ ngày/tháng / năm

## **Bài 1**

*Đây là một đoạn văn do học sinh viết:*

Đối với em, mẹ rất đáng khâm phục bởi sự hy sinh cho con (1). Mẹ có dáng người thấp nhỏ và gầy (2). Đôi vai mẹ hẹp và xuôi làm cho dáng người lại càng như yếu hơn (3). Mái tóc mẹ dài và dày (4). Nhiều người khen tóc mẹ đẹp (5). Gương mặt mẹ không còn nhiều nét trẻ trung nhưng điều đó không làm mẹ phiền lòng (6). Mẹ thật đáng khâm phục (7).

### **Câu 1. Câu nào trong đoạn văn không gắn với nội dung của đoạn?**

- A. Câu (2), (3)
- B. Câu (1), (5)
- C. Câu (1), (7)
- D. Câu (4), (7)

### **Câu 2. Thầy/cô nên giúp học sinh sửa lỗi đoạn văn trên như thế nào?**

- A. Bỏ câu (2), (5)
- B. Bỏ câu (2), (3)
- C. Bỏ câu (1), (7)
- D. Bỏ câu (3), (4)

## **Bài 2**

*Một bài văn do học sinh viết theo đề bài ‘Em hãy tả trường học của em’ có các đoạn được sắp xếp như sau:*

1. Trường học của em chưa đẹp như các trường chuẩn quốc gia mà thỉnh thoảng em vẫn thấy trên truyền hình. Cổng trường, đoạn đi từ quốc lộ vào trường vẫn là đường đất. Cứ sau mỗi trận mưa đoạn cổng trường rất lầy lội. Phụ huynh học sinh đã nhiều lần tổ chức lao động đổ thêm đất đoạn cổng trường, nhưng đổ thế nào vẫn lầy lội khi mưa. Cả trường chỉ có 2 phòng học. Phòng học không bị dột, nhưng mùa đông ngồi trong lớp lạnh lắm vì cứ phải mở cửa để lấy ánh sáng.

2. Mỗi ngày đi học phải đi bộ 3 cây số, lại qua đoạn cồng trường lầy lội nhưng em vẫn rất thích đến trường. Ở trường cô giáo em thật vui. Nhìn cô dạy học em cũng thích mình lớn lên thành cô giáo.
3. Em muốn kể với nhiều người về trường của em, trường tiểu học Sơn Khánh, ở miền quê xa xôi huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Ngôi trường nhỏ, còn nhiều khó khăn, nhưng chúng em luôn yêu mến.
4. Học lớp ghép cô giáo rất vất vả. Cô phải chuyển liên tục từ lớp này qua lớp khác. Hai lớp ngồi quay về hai phía của lớp học nên cô cứ đi lại, từ đầu này đến đầu kia của lớp để giảng bài, giao bài tập, hướng dẫn, chữa bài rất vất vả. Vậy mà em không thấy cô phàn nàn bao giờ. Lúc nào cô cũng dùng từ ‘con’ rất thương mến để nói với chúng em.
5. Trường em hơi ít học sinh. Cả trường có 24 bạn, lại ở cả 5 khối lớp tiểu học, nên mỗi lớp chỉ có 5 hay 6 học sinh. Vì lớp ít học sinh nên phòng giáo dục không cho mỗi lớp một cô giáo, nên chúng em phải học lớp ghép. Hai hay ba lớp cùng học trong một phòng học với một cô giáo.

**Câu 3. Thầy/cô sẽ hướng dẫn học sinh sắp xếp lại các đoạn văn trên theo thứ tự nào để bài văn có cấu trúc tốt nhất?**

- A. Theo thứ tự: 3 – 2 – 1 – 4 – 5
- B. Theo thứ tự: 3 – 1 – 4 – 5 – 2
- C. Theo thứ tự: 3 – 1 – 5 – 4 – 2
- D. Theo thứ tự: 3 – 4 – 5 – 1 – 2

**Câu 4. Sau khi học sinh trên đã sắp xếp lại các đoạn văn, một số giáo viên đưa ra các nhận xét sau đây. Theo thầy/cô, nhận xét nào là phù hợp nhất?**

- A. Cấu trúc bài văn đảm bảo 3 phần. Các đoạn phần thân bài có cấu trúc tốt, các chi tiết phù hợp với câu mở đoạn. Phần mở bài ngắn gọn.
- B. Cấu trúc bài văn đảm bảo 3 phần. Phần mở bài không cần viết dài như vậy. Các đoạn phần thân bài cấu trúc hợp lí.
- C. Cấu trúc bài văn đảm bảo 3 phần. Phần thân bài nên gộp thành một đoạn, không nên viết thành hai - ba đoạn.
- D. Cấu trúc bài văn đảm bảo 3 phần. Phần mở bài, kết bài chưa rõ ý. Các đoạn phần thân bài dài, nên thu gọn lại.

### **Bài 3**

*Học sinh đã viết như sau:*

- Con trâu nhà bác Vinh với cặp sừng cong vút

#### **Câu 5. Theo thầy/cô, nhận xét nào là đúng nhất về dòng trên?**

- A. Đây là câu có đủ chủ ngữ và vị ngữ, diễn đạt rõ ý, cấu trúc câu tốt
- B. Đây là câu có đủ chủ ngữ và vị ngữ, nhưng diễn đạt chưa hoàn toàn rõ ý
- C. Đây là câu có đủ chủ ngữ và vị ngữ, chưa có thành phần phụ giúp làm rõ ý
- D. Đây chưa phải là câu vì chưa có đủ chủ ngữ và vị ngữ

#### **Câu 6. Thầy/cô cần giúp học sinh sửa lỗi trên thế nào?**

- A. Không cần sửa gì vì câu trên đã là câu hoàn chỉnh với chủ ngữ, vị ngữ
- B. Dùng cụm từ trên làm chủ ngữ hoặc vị ngữ, viết tiếp thành câu hoàn chỉnh
- C. Thêm hai thành phần phụ chỉ thời gian và địa điểm để thành câu hoàn chỉnh
- D. Thêm hai thành phần phụ chỉ nguyên nhân và kết quả để thành câu hoàn chỉnh

### **Bài 4.**

*Học sinh đã viết như sau*

- Trong không khí tung bừng của ngày hội lớn và với niềm tin vững chắc vào tương lai

#### **Câu 7. Thầy/cô chọn nhận xét nào về dòng trên?**

- A. Câu chưa có chủ ngữ và vị ngữ, chỉ có các thành phần phụ
- B. Câu có chủ ngữ nhưng chưa có vị ngữ, dùng nhiều từ quá sáo rỗng
- C. Câu có vị ngữ nhưng chưa có chủ ngữ, chưa diễn đạt được rõ ý
- D. Câu có đủ chủ ngữ, vị ngữ và các thành phần phụ. Câu văn hay

### **Câu 8. Thầy/cô cần giúp học sinh sửa lỗi trên thế nào?**

- A. Sử dụng cụm từ trên làm thành phần phụ, viết thêm hai thành phần chính tạo thành câu
- B. Không sửa gì, vì câu trên đã hoàn chỉnh với mệnh đề chính và phần phụ
- C. Thêm hai thành phần phụ chỉ thời gian và địa điểm để thành câu hoàn chỉnh
- D. Viết lại câu trên bỏ những từ sáo rỗng, hô khẩu hiệu, dùng từ khác

### **Bài 5**

*Học sinh đã làm bài tập đọc hiểu sau. Học sinh gạch dưới những đáp án mình lựa chọn cho từng bài tập.*

#### **TẠI SAO LÁ CÂY CÓ MÀU XANH LỤC?**

Lá cây có màu xanh lục vì các tế bào của lá chứa nhiều lục lạp (1). Một mi-li-mét vuông lá chứa bốn mươi vạn lục lạp (2). Trong các lục lạp này có chứa một chất gọi là diệp lục, tức là chất xanh của lá (3).

Ánh sáng trắng của mặt trời gồm bảy màu: tím, chàm, lam, lục, vàng, cam, đỏ (4). Sở dĩ chất diệp lục có màu xanh lục vì nó hút các tia sáng có màu khác, nhất là màu đỏ và màu lam, nhưng không thu nhận màu lục, và lại phản chiếu màu này, do đó mắt ta mới nhìn thấy màu xanh lục (5). Nếu ta chiếu chất diệp lục của lá cây bằng một nguồn sáng màu đỏ, chất này sẽ thu nhận tất cả các tia màu đỏ, nhưng vì không có tia sáng màu xanh lục để phản chiếu lại, nên kết quả ta nhìn vào lá cây chỉ thấy màu đen. Như vậy lá cây có màu xanh là do chất diệp lục trong lá cây.

*(Theo Vũ Văn Chuyên, Hỏi đáp về thực vật)*

1. *Do đâu lá cây có màu xanh lục?*

- *Do chất diệp lục trong lá cây*
- *Do các lục lạp trong lá cây*
- *Do lá hút các tia sáng có màu khác*
- *Do lá phản chiếu tất cả các màu*

2. *Trong một mi-li-mét vuông lá có bao nhiêu lục lạp?*

- *Có 30 vạn lục lạp*
- *Có 40 vạn lục lạp*
- *Có 45 vạn lục lạp*
- *Có 50 vạn lục lạp*

3. Vì sao chất diệp lục có màu xanh lục?

- Vì chất diệp lục hút màu lục từ ánh sáng mặt trời
- Vì chất diệp lục không phản chiếu màu lục từ ánh sáng mặt trời
- Vì chất diệp lục không hút màu lục, mà lại phản chiếu màu này
- Vì chất diệp lục hút các tia sáng màu đỏ, lam, chàm, tím, vàng, cam

4. Nếu chỉ chiếu ánh sáng đỏ vào lá cây, ta sẽ nhìn thấy lá cây có màu gì?

- Màu lam
- Màu lục
- Màu đỏ
- Màu đen

5. Bài viết này giúp em biết được điều gì

- Em biết vì sao lá cây có màu xanh lục
- Em biết màu sắc và tính chất của tia sáng mặt trời
- Em biết trồng cây xanh là việc rất có ích
- Em biết cấu tạo các tế bào của lá cây

**Câu 9. Học sinh đã trả lời sai ở những câu nào?**

- A. Câu 1, câu 5
- B. Câu 2, câu 3
- C. Câu 1, câu 4
- D. Câu 4, câu 5

**Câu 10. Khi giúp học sinh chữa các lỗi trên, thầy/cô hỗ trợ học sinh điều gì?**

- A. Tìm thông tin chi tiết chính xác trong từng câu văn
- B. Tìm các thông tin chi tiết phản ánh cùng một ý chính
- C. Xác định ý chính của một đoạn trong văn bản
- D. Xác định đại ý của toàn bộ bài văn đã đọc

**Câu 11. Để giúp học sinh phát hiện thông tin chính xác nhằm trả lời đúng bài tập 1, thầy/cô yêu cầu các em đọc kĩ câu văn nào?**

- A. Câu 1 và 2
- B. Câu 2 và 4
- C. Câu 3 và 5
- D. Câu 4 và 6

## **Bài 6**

*Học sinh viết đoạn văn sau:*

Bầu trời xanh thăm thẳm, trong vắt bỗng nhiên thay đổi để đón mưa. Mây đen kéo tới giày đặc, tre lấp ánh mặt trời. Màu xanh biến mất, cả bầu trời và mặt đất nhuộm một màu sấm xẹt, những hạt mưa đầu tiên vừa trạm đất thì ngàn vạn hạt khác đã tiếp theo sau. Tất cả sự chuẩn bị cho một chận mưa lớn chỉ diễn ra trong nháy mắt, thật rề dàng.

**Câu 12. Có những lỗi chính tả nào trong đoạn văn trên?**

- A. giày đặc, tre lấp, màu xanh, bầu trời, sấm xẹt, chuẩn bị, xanh thăm
- B. giày đặc, trong vắt, xanh thăm, tre lấp, sấm xẹt, trạm đất, chận mưa
- C. giày đặc, tre lấp, sấm xẹt, trạm đất, trận mưa, bầu trời, xanh thăm
- D. giày đặc, tre lấp, sấm xẹt, trạm đất, chận mưa, diễn da, rề dàng

**Câu 13. Thầy/cô khuyên học sinh lựa chọn đáp án nào để hỗ trợ cho việc sửa lỗi chính tả trong đoạn văn trên?**

- A. r, d, tr, ch
- B. r, d, gi, tr, ch
- C. r, d, tr, ch, x
- D. r, d, s, tr, ch



## **Bài 7**

*Đây là một câu văn của học sinh:*

Khi xa quê rồi tôi mới thấm đẫm nỗi nhớ những ngày ngồi trên mái trường làng thân yêu, nhớ những kỷ niệm đùa nghịch cùng bạn bè, nhưng nhớ nhất là sự vất vả, tận tụy của thầy cô giáo.

**Câu 14. Có mấy lỗi dùng từ sai trong câu trên?**

- A. Năm lỗi
- B. Bốn lỗi
- C. Ba lỗi
- D. Hai lỗi

**Câu 15. Học sinh trên dùng sai những từ nào?**

- A. thấm đẫm, nỗi nhớ, ngồi trên
- B. thấm đẫm, kỉ niệm, vất vả
- C. thấm đẫm, ngồi trên, vất vả
- D. thấm đẫm, tận tụy, vất vả

## **Bài 8**

*Cho các câu văn sau:*

1. Chè là đồ uống thông dụng trên thế giới
2. Từ đó con người bắt đầu hình thành thói quen uống chè
3. Nếu uống chè với số lượng vừa phải sẽ có lợi khi làm việc
4. Lúc đầu chè chỉ dùng để làm thuốc, sau này dần dần trở thành đồ uống
5. Nhấm nháp tách chè thơm ngon làm cho con người làm việc tốt hơn, đầu óc tỉnh táo hơn.

**Câu 16. Thầy/cô khuyên học sinh sắp xếp các câu trên theo thứ tự nào để tạo thành một đoạn văn có cấu trúc hợp lí?**

- A. Theo thứ tự 1 – 2 – 3 – 4 – 5
- B. Theo thứ tự 1 – 3 – 4 – 2 – 5
- C. Theo thứ tự 1 – 4 – 3 – 5 – 2
- D. Theo thứ tự 1 – 4 – 2 – 3 – 5

**Câu 17. Đoạn văn trên viết về chủ đề gì?**

- A. Lịch sử của việc uống chè
- B. Tác dụng của việc uống chè
- C. Kỹ thuật uống chè
- D. Nhấm nháp tách chè buổi sáng

## **Bài 9**

Có các từ và cụm từ sau

1. Lan nhìn lên bầu trời và ước mong,
2. để dìu dắt Lan và em gái thành người
3. và để mẹ đỡ cực nhọc
4. cha vẫn còn sống
5. hàng đêm

**Câu 18. Thầy/cô khuyên học sinh nên sắp xếp các từ và cụm từ trên theo thứ tự nào để thành câu hoàn chỉnh?**

- A. Theo thứ tự: 5 – 3 – 4 – 1 – 2
- B. Theo thứ tự: 5 – 1 – 4 – 2 – 3
- C. Theo thứ tự: 5 – 4 – 2 – 3 – 1
- D. Theo thứ tự: 1 – 5 – 4 – 2 – 3

**Câu 19. Bốn học sinh (A, B, C, D) xác định ý chính của câu trên như sau, theo thầy/cô, học sinh nào đúng?**

- A. Lan ước mong cha vẫn còn sống
- B. Lan rất biết ơn cha
- C. Cha đã diu dắt Lan và em thành người
- D. Lan muốn giúp đỡ mẹ đỡ cực nhọc

## **Bài 10**

*Một học sinh đã làm bài tập đọc hiểu sau. Học sinh gạch dưới những đáp án mình lựa chọn cho từng bài tập, và tất cả các đáp án lựa chọn đều sai.*

### **MỘT NGƯỜI HAM ĐỌC SÁCH**

Đan-tê là một nhà thơ lớn của nước Ý. Ông còn nổi tiếng là người ham đọc sách. Ông thường tìm đọc các loại sách vừa xuất bản. Không đủ tiền mua sách, ông làm quen với một người bán sách và thường mượn những cuốn mới đem về nhà xem.

Một hôm người chủ hiệu sách không muốn cho Đan-tê mượn cuốn sách mới. Ông liền đứng ngay tại hiệu sách đọc, bất chấp mọi tiếng ồn ào xung quanh.

Khi ông bỏ cuốn sách vừa đọc xong xuống để trả người chủ hiệu sách thì cũng là lúc trời đã tối mịt. Người chủ hiệu sách liền hỏi:

- Kể ra người vào ồn ào như vậy mà ông cũng đọc được hết cuốn sách à?

Đan-tê ngơ ngác đáp:

- Có người ra vào ồn ào ư? Tôi chỉ thấy người trong sách đi lại nói chuyện

với nhau thôi!

*(Theo Cuộc sống và sự nghiệp)*

1. Do không mượn được sách về nhà, Đan-tê đã làm gì và có quan tâm đến tiếng ồn không?

- *Đọc sách ngay tại hiệu sách, bất chấp mọi tiếng ồn ào xung quanh*
- *Đọc sách ngay tại hiệu sách, kêu ca về mọi tiếng ồn ào xung quanh*
- *Đọc sách ngay tại hiệu sách, luôn để ý mọi tiếng ồn ào xung quanh*
- *Không đọc sách ngay tại cửa hàng sách, vì ghét tiếng ồn ào xung quanh*

2. Đoạn đối thoại ngắn giữa Đan-tê và người chủ quán sách ở cuối câu chuyện nói lên Đan-tê là người thế nào?

- *Có khả năng tập trung trí óc rất cao*
- *Thích nơi ồn ào, nhiều người qua lại*
- *Thích đọc sách trong cửa hàng sách*
- *Thích đọc sách ở nơi có nhiều người*

3. Bài viết nói về điều gì?

- *Đan-tê rất ham đọc sách*
- *Đan-tê rất ham mua sách*
- *Đan-tê rất thích mượn sách*
- *Đan-tê rất thích cửa hàng bán sách*

**Câu 20. Học sinh mắc lỗi gì khi chọn sai đáp án câu 1?**

- A. Bỏ qua chi tiết ‘bất chấp’ tiếng ồn ở xung quanh
- B. Chưa tìm được đúng ý của đoạn thứ hai
- C. Chưa hiểu được đại ý của toàn bộ văn bản
- D. Cả ba lỗi trên

**Câu 21. Học sinh mắc lỗi gì khi chọn sai đáp án câu 2?**

- A. Chưa hiểu mối quan hệ giữa câu nói của chủ quán với câu trả lời của Đan-tê
- B. Chưa hiểu được đúng quan hệ giữa hai câu trong lời nói của Đan -tê
- C. Chưa hiểu đúng đại ý của toàn bộ văn bản
- D. Cả ba lỗi trên

**Câu 22. Học sinh mắc lỗi gì khi lựa chọn đáp án câu 3?**

- A. Không chú ý đến đầu đề của văn bản
- B. Chưa hiểu đúng ý của đoạn trong văn bản
- C. Chưa hiểu đúng đại ý của toàn bộ văn bản
- D. Cả ba lỗi trên

**Câu 23. Để tránh các lỗi nêu trên, giáo viên cần giúp học sinh những gì trong đọc hiểu?**

- A. Nhận biết chính xác các chi tiết và quan hệ của chúng trong văn bản
- B. Hiểu đúng ý chính của đoạn trong văn bản
- C. Hiểu đầu đề và đại ý của văn bản
- D. Cả ba nội dung trên

### **Bài 11.**

*Năm học sinh cho ví dụ về nghĩa từ ‘dũng cảm’ theo năm cách sau:*

- HS 1: Dũng cảm là dám đi khi trời tối mà không sợ ma
- HS 2: Dũng cảm là dám nhận lỗi và xin lỗi khi mình sai
- HS 3: Dũng cảm là dám tố cáo đúng những việc làm xấu
- HS 4: Dũng cảm là dám đi chơi khi chưa học xong bài
- HS 5: Dũng cảm là dám cho bạn mượn bút khi bạn bỏ quên ở nhà

**Câu 24. Học sinh nào cho ví dụ sai về nghĩa từ ‘dũng cảm’?**

- A. HS 1, HS 2
- B. HS 3, HS 4
- C. HS 4, HS 5
- D. HS 5, HS 1

**Câu 25. Theo thầy/cô, yêu cầu học sinh “cho ví dụ” về nghĩa của từ như trên có phải là một cách giúp các em hiểu nghĩa từ hiệu quả không?**

- A. Có, giúp các em hiểu nghĩa từ trừu tượng
- B. Có thể dùng, nhưng không hiệu quả
- C. Không, chỉ nên giải nghĩa từ trực tiếp
- D. Không, đó không phải là giải nghĩa từ